

Số: 374/QĐ-VNPT VNP-KHCN

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

V/v Triển khai gói cước cho đối tượng VTCI di động mặt đất trả sau VNPT - VinaPhone

TỔNG GIÁM ĐỐC TỔNG CÔNG TY

Căn cứ Quyết định số 88/QĐ-VNPT-HĐTV-TCCB ngày 8/5/2015 của Hội đồng Thành viên Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam về việc thành lập Tổng Công ty Dịch vụ Viễn thông (VNPT-VinaPhone);

Căn cứ Quyết định số 146/QĐ-VNPT-HĐTV-TCCB ngày 10/6/2015 của Hội đồng Thành viên Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam về việc ban hành tạm thời Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Dịch vụ Viễn thông;

Căn cứ, Công văn 1501/QĐ-VNPT VNP-NCTT&PTDV ngày 16/11/2018 của Tổng Giám đốc Tổng công ty Dịch vụ Viễn thông về việc phân cấp ban hành giá cước, khuyến mại, chính sách bán hàng và các dịch vụ VT-CNTT trong Tổng Công ty Dịch vụ Viễn thông.

Căn cứ thông tư 02/2020/TT-BTTTT ngày 14/02/2020 về việc “Quy định danh mục, đối tượng thụ hưởng, phạm vi, chất lượng, giá cước tối đa dịch vụ viễn thông công ích và mức hỗ trợ cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2020”.

Căn cứ quyết định số 247A/QĐ- VNPT VNP NCTT & PTDV ngày 27 tháng 03 năm 2020 về việc “Ban hành giá cước dịch vụ VTCI”.

Căn cứ công văn 56A/GUQ-VNPT VNP-PCTT ngày 06/01/2020 của Tổng công ty Dịch vụ Viễn Thông về việc Ủy quyền cho Ban Khách hàng Cá nhân.

Theo đề nghị của Lãnh đạo Ban Khách hàng cá nhân.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành gói cước trả sau cho Thuê bao thuộc đối tượng thụ hưởng dịch vụ viễn thông công ích thông tin di động mặt đất trả sau.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 06/05/2020 và thay thế cho các quyết định về VTCI trước đây.

Điều 3. Các đơn vị trực thuộc Ban Khách hàng cá nhân có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng GD (để b/cáo);
- Ban NCTT& PTDV, CL;
- Giám đốc Ban KHCN (để b/c);
- Lưu: VT, QLSP(ĐT)(M)

Số Eoffice: 299048

**TUQ. TỔNG GIÁM ĐỐC
KT GIÁM ĐỐC BAN KHCN
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Thanh Bình



**PHỤ LỤC:
NỘI DUNG GÓI CƯỚC**

*(Ban hành kèm theo công văn số 374/QĐ-VNPT VNP-KHCN ngày 29/4/2020
của Tổng công ty Dịch vụ Viễn thông)*

1. **Đối tượng:** Thuê bao thuộc đối tượng thụ hưởng dịch vụ viễn thông công ích thông tin di động mặt đất trả sau.
2. **Thời gian áp dụng:** Từ 06/05/2020 (Hiệu lực kết thúc thực hiện theo Quyết định số 1168/QĐ-TTg ngày 24 tháng 7 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2020 và Quyết định số 868/QĐ-TTg ngày 16 tháng 7 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1168/QĐ-TTg ngày 24 tháng 7 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2020; và Thông tư 02/2020/TT-BTTTT ngày 14/02/2020 về việc “Quy định danh mục, đối tượng thụ hưởng, phạm vi, chất lượng, giá cước tối đa dịch vụ viễn thông công ích và mức hỗ trợ cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2020”).

3. **Nội dung gói cước:**

3.1 **Giá các gói cước:**

- Giá gói thu khách hàng: 0 đồng.
- Giá gói lập trình trên hệ thống VNPT VinaPhone (phục vụ cho việc đối soát dữ liệu và cơ sở tính ưu đãi của gói): 45.000 đồng. (Không chịu thuế giá trị gia tăng VAT) - *Phần giá gói cước được lấy từ nguồn quỹ hỗ trợ cho đối tượng thụ hưởng dịch vụ viễn thông công ích di động mặt đất trả sau (không thu tiền từ khách hàng).*

3.2 **Nội dung các gói:**

STT	Tên gói	Ưu đãi
1	VCI1	Không tính cước các cuộc gọi nội mạng VinaPhone ≤ 20 phút nội mạng; 35 phút ngoại mạng và 35 SMS trong nước; 1GB (Sau khi hết dung lượng gói dừng truy cập).
2	VCI2	Không tính cước các cuộc gọi nội mạng VinaPhone ≤ 20 phút nội mạng; 45 phút ngoại mạng và 45 SMS trong nước.
3	VCI3	1GB tốc độ cao/ngày, hết dung lượng dừng truy cập.

- Cước thuê bao tháng: 0 đồng.
- Trong đó:
- + Phút gọi nội mạng: chỉ bao gồm hướng gọi đến di động của VNPT VinaPhone.
- + Dung lượng data theo từng gói: sau khi sử dụng hết dung lượng của gói dừng truy cập.
- *Quy định khác: toàn bộ phần ưu đãi của gói không sử dụng hết được bảo lưu sang tháng tiếp theo để tiếp tục sử dụng.*

TỔNG CÔNG TY DỊCH VỤ VIỄN THÔNG

